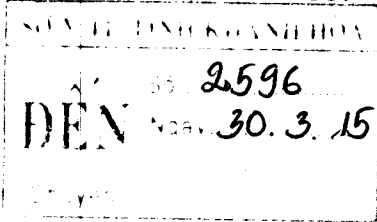


Số: 19 /BC-CCDS

Khánh Hòa, ngày 27 tháng 3 năm 2015



BÁO CÁO

Tiến độ thực hiện Đề án kiểm soát dân số
các vùng biển, đảo và ven biển đến ngày 25/3/2015

I. Công tác chỉ đạo, điều hành:

- Ngày 23/3/2015 Chi cục Dân số-KHHGD đã ban hành Kế hoạch số 22/KH-CCDS về triển khai thực hiện hoạt động Đề án kiểm soát dân số các vùng biển đảo và ven biển (gọi tắt là ĐA 52) tỉnh Khánh Hòa năm 2015;
- 5/5 Trung tâm Dân số-KHHGD đang tham mưu UBND huyện, thị xã, thành phố phê duyệt kế hoạch triển khai thực hiện ĐA 52 năm 2015;
- Năm 2015, tiếp tục triển khai thực hiện 5/6 nội dung hoạt động của đề án tại 46/49 xã địa bàn đề án (chưa triển khai ĐA tại 3 xã, thị trấn thuộc huyện Trường Sa).

II. Kết quả thực hiện các hoạt động:

1. Đáp ứng nhu cầu chăm sóc SKSS/KHHGD:

Tính đến ngày 25/3/2015, có 5/5 huyện đã triển khai thực hiện các hoạt động tư vấn và cung cấp dịch vụ chăm sóc SKBMTE/SKSS/KHHGD tại 46 xã, kết quả như sau:

- Gói dịch vụ chăm sóc SKBMTE/SKSS:

- + Khám thai: 1.562 lượt bà mẹ mang thai;
- + Khám phụ khoa: 6.057 lượt phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ;
- + Điều trị phụ khoa: 2.861 lượt phụ nữ.

- Gói dịch vụ KHHGD:

- + Sử dụng Viên uống TT: 14.494 người;
- + Sử dụng BCS: 12.693 người;
- + Đặt dụng cụ tử cung: 313 người;
- + Tiêm thuốc tránh thai: 1.677 người;
- + Triệt sản: 25 người;
- + Cấy tránh thai: 47 người.

2. Nâng cao chất lượng dân số khi sinh tại các vùng biển, đảo và ven biển:

2.1. Đề án SLTS và SS: Tiếp tục duy trì các hoạt động đề án tại tuyến tỉnh và 8 huyện, thị xã, thành phố với 137 xã, phường, trong đó 46 xã thuộc Đề án, thực hiện các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức, hiểu biết về nội dung sàng

lọc trước sinh và sơ sinh cho nhân dân tại các địa bàn đề án; đặc biệt tư vấn trực tiếp tại hộ gia đình, điểm cung cấp dịch vụ và tổ chức các buổi tư vấn cho nhóm đối tượng là bà mẹ mang thai có nguy cơ cao về sinh con dị tật, khuyết tật và các gia đình có con nguy cơ sau sàng lọc sơ sinh.

- Tiếp tục phối hợp với các cơ sở y tế tuyến tỉnh, huyện, xã triển khai thực hiện dịch vụ sàng lọc:

+ *Sàng lọc trước sinh*: thực hiện sàng lọc trước sinh lần 1 và lần 2 cho trên 560 lượt người;

+ *Sàng lọc sơ sinh*: thực hiện 101 mẫu tại các địa bàn đề án trong đó có 03 trường hợp đang lấy mẫu máu để xét nghiệm lại lần 2.

2.2. Mô hình Tư vấn và khám sức khỏe tiền hôn nhân: Tiếp tục duy trì 12 Câu lạc bộ tư vấn tiền hôn nhân thuộc Mô hình tư vấn và khám sức khỏe tiền hôn nhân, trong đó 8 CLB thuộc địa bàn ĐA52 nhằm nâng cao nhận thức, kỹ năng thực hành chăm sóc SKSS/KHHGD thông qua hình thức tư vấn cho nam/nữ chuẩn bị kết hôn, đặc biệt là vị thành niên, thanh niên để phát hiện, phòng ngừa và hướng dẫn điều trị các bệnh lý có nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe khi kết hôn, mang thai, sinh đẻ, nuôi con bằng sữa mẹ, các nguy cơ sinh con bị bệnh, tật bẩm sinh, góp phần đảm bảo hôn nhân bền vững và nâng cao chất lượng giống nòi. Kết quả tổ chức 10 buổi sinh hoạt định kỳ; tư vấn và khám sức khỏe 110 lượt Nam/nữ thanh niên, tiền hôn nhân tại các xã địa bàn đề án. Tổ chức 01 hội nghị giao lưu cho 12 câu lạc bộ tư vấn tiền hôn nhân trên toàn tỉnh với trên 36 người tham dự (ban chủ nhiệm CLB, hội viên) nhằm nâng cao kỹ năng truyền thông, tư vấn cho ban chủ nhiệm và định hướng mô hình đến năm 2020.

2.3 Đảm bảo hậu cần và cung cấp dịch vụ KHHGD:

- Tiếp tục đảm bảo quản lý hậu cần và hướng dẫn phương tiện tránh thai ở tuyến tỉnh/huyện theo Quyết định số 199/QĐ-BYT ngày 20/01/2009 của Bộ Y tế:

+ Cấp phát phương tiện tránh thai miễn phí cho 5 huyện, thị xã, thành phố thuộc địa bàn Đề án 52: 70 que cấy; 7.000 vỉ thuốc tránh thai Ideal; 1.500 vỉ thuốc tránh thai Naphalevo; 1.800 chiếc bao cao su; 2.159 chiếc vòng tránh thai Tcu 380A và 4.000 lọ thuốc tiêm DMPA.

+ Tiếp thị xã hội PTTT nhãn hiệu NightHappy: Bao cao su 22.500 chiếc và viên uống tránh thai 6.900 vỉ.

3. Xây dựng và hoàn thiện hệ thống tin quản lý chuyên ngành DS/KHHGD:

Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động thu thập, cập nhật thông tin biến động về Dân số- KHHGD đầy đủ, kịp thời, chính xác vào kho dữ liệu điện tử nhằm nâng cao chất lượng báo cáo thống kê điện tử chuyên ngành. Trong 03 tháng đầu năm, số liệu biến động về dân số/KHHGD tại 46/49 xã thuộc 5 huyện triển khai ĐA như sau: Tổng số trẻ sinh ra: 869 trẻ; số tử 278; số người chuyển đi: 559 người và số người chuyển đến: 760 người.

4. Tăng cường và nâng cao hiệu quả truyền thông:

- Hoạt động truyền thông tại cơ sở: Các đơn vị đã phối hợp đẩy mạnh các hoạt động truyền thông với kết quả như sau:

- + Truyền thông cổ động: 01 lượt;
- + Tuyên thông nhóm 108 buổi cho trên 1.930 lượt người dự;
- + Tư vấn tại hộ gia đình 6.597 lượt phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ;
- + Tư vấn trực tiếp 1.450 lượt khách hàng tại điểm cung cấp dịch vụ;
- + Tổ chức 49 buổi nói chuyện chuyên đề có 1.968 người tham dự;
- + Xây dựng 01 chuyên mục phát trên Đài phát thanh truyền hình huyện;
- + Phát thanh, truyền thanh: 615 tin, bài;
- + Làm mới pa nô, khẩu hiệu: 33 cái;
- + Cấp phát 2.310 tờ rơi và tài liệu các loại, phân bổ 217 bản theo dõi tiến độ hoạt động ĐA cho các huyện, TX, TP.

5. Nâng cao hiệu quả quản lý Đề án:

Hướng dẫn, chỉ đạo Tiểu ban quản lý Đề án các huyện, TX, TP phê duyệt kế hoạch và triển khai thực hiện ĐA và đẩy mạnh tiến độ triển khai các hoạt động thuộc ĐA, chương trình tiếp thị xã hội tại địa phương; duy trì chế độ báo cáo định kỳ theo qui định của TW./.

Nơi nhận:

- BQL ĐA 52- Tổng cục DS-KHHGD;
- Thành viên BQL ĐA tỉnh;
- Phòng nghiệp vụ Y- Sờ Y tế;
- Tiểu BQL/Trung tâm DS-KHHGD Nha Trang, Cam Ranh, Ninh Hòa, Vạn Ninh, Cam Lâm;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT, DS.

